SỞ GD&ĐT BẮC GIANG
TRUNG TÂM NN HƯƠNG HƯƠNG

第二册（九）
考试时间：15 分钟

姓名：.....
班级：.....

分数	教师的评价

一，连接词语 Nối các từ sau, phiên âm với nghĩa sao cho đúng (30 分)

1.回答	A: huídá	a: Trả lời
2.可能	B: xīwàng	b: Dâu tây
3.只	C: kěnéng	c: Yên tĩnh
4.草莓	D: mǐfàn	d: Thành tích
5.打车	E: ānjìng	e: Bắt xe
6.希望	F: dǎchē	f: Hy vọng
7.安静	G: chéngjì	g: Chỉ
8.米饭	H: cǎoméi	h: Có thể, khả năng
9.成绩	I: zhǐ	i: Dễ dàng
10.容易	K: róngyì	k: Cơm trắng

1-_____ 2-_____ 3-_____ 4-_____ 5-_____

6-_____ 7-_____ 8-_____ 9-_____ 10-_____

二， 选词填空 Chọn từ điền vào chỗ trống（25 分）

A. 希望　　B. 可能　　C. 成绩　　D. 一直　　E. 不要

1. 医生告诉我生病时_____喝酒或咖啡。
2. 今天他没有来上班，_____去医院看医生了。
3. 天气最近_____下雨、刮风。
4. 他一直是我们班_____最好的学生。
5. 我们都_____能考上河内国家大学。

LIVEWORKSHEETS

二，排列顺序 Sắp xếp thứ tự các câu sau: （30 分）

1. A. 但是健康更重要

   B. 学习很重要 _____

   C. 所以让孩子休息吧

2. A. 因为没有车所以要打车去 _____

   B. 我要带小女儿去医院检查身体

   C. 但是司机说他不知道儿童医院在哪里

3. A. 除了羊肉和青菜， _____

   B. 他什么都不吃

   C. 小龙今天饭吃得很少

四、阅读并选择正确的答案 Đọc đoạn văn và chọn đáp án đúng.（15 分）

1. 小龙今天在学校把手表丢了，他找了半天都没找到。他越想越着急，所以哭了起来。

- 小龙为什么着急？

A. 手表丢了　　B. 手表坏了　　C. 迟到了　　D. 想哭

2. 没关系，不是很严重，但是要注意多休息，不要太累了。我再给你开点药，你要每天按时吃。

- 这段话最可能是谁说？

A. 老师　　B. 司机　　C. 医生　　D. 总经理

3. 人们常说“生命在于运动”，运动对身体健康非常重要。 所以我们应该有每天锻炼的好习惯，比如打篮球，踢足球，跑步等等都很不错。

- 这段话主要说什么？

A. 跑步很累　　B. 应该多运动　　C. 减肥的方法　　D. 健康不重要

LIVEWORKSHEETS